

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng
công trình Sửa chữa, cải tạo chống xuống cấp trung tâm chính trị
huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều
theo Luật số 30/2016/QH14, Luật 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật
số 62/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy
định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định
06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung
về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định
số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây
dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND huyện
Như Xuân về việc phê duyệt chủ trương đầu tư: Sửa chữa, cải tạo chống xuống cấp
trung tâm chính trị huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại báo cáo thẩm định số
113/KTHT-TĐ ngày 28/9/2023 (kèm theo Tờ trình số 68/TTr-TTCT ngày
18/9/2023 của Trung tâm chính trị huyện Như Xuân).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo chống xuống cấp trung tâm chính trị huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, cải tạo chống xuống cấp trung tâm chính trị huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: Trung tâm chính trị huyện Như Xuân Như Xuân.

3. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trung tâm chính trị huyện, đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, sinh hoạt tại trung tâm.

4. Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo KTKT: Công ty CP thiết kế kiến trúc xây dựng Thăng Long.

5. Địa điểm xây dựng: thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân.

6. Loại, nhóm, cấp công trình:

- Nhóm dự án: Nhóm C;
- Loại công trình: Công trình dân dụng;
- Cấp công trình: Công trình cấp III.

7. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn được áp dụng:

- Số bước thiết kế: 1 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: Thống nhất theo báo cáo thẩm định số 113/KTHT-TĐ ngày 28/9/2023 của phòng Kinh tế và Hạ tầng.

8. Nội dung, quy mô đầu tư:

8.1. Nhà hiệu bộ: Tháo dỡ toàn bộ hệ thống cửa gỗ cũ, lắp đặt thay thế bằng hệ thống cửa nhôm hệ, kính dày 6,38mm; Xây bít cửa đi phía sau phòng Giám đốc và Phó giám đốc, trát, sơn hoàn chỉnh; lắp đặt bổ sung đường dây cáp điện cho điều hòa và hệ thống phụ kiện đi kèm.

8.2. Khu vệ sinh nhà ký túc xá: Phá dỡ vách ngăn, nền lát gạch; vệ sinh tường, trần, hoa sắt cửa sổ; tháo dỡ hệ thống cửa, hệ thống điện, các thiết bị vệ sinh; Xây tường ngăn, trát hoàn thiện; Chống thấm sàn khu vệ sinh, lát nền, sơn hoàn thiện; lắp đặt cửa đi, cửa sổ bằng nhôm hệ; lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống điện, nước, các thiết bị vệ sinh; thông hút bể phốt.

8.3. Nhà ăn: Phá dỡ, lát thay thế diện tích gạch lát nền bị hư hỏng; lắp đặt thay thế khóa nhà vệ sinh.

9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí:

Tổng mức đầu tư: **680.000.000 đồng**
(Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi triệu đồng)

Trong đó:

- | | |
|---------------------|------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 591.959.000 đồng |
| - Chi phí QLDA: | 18.544.000 đồng |
| - Chi phí tư vấn: | 63.059.000 đồng |
| - Chi phí khác: | 6.438.000 đồng |
| - Chi dự phòng: | 0 đồng |

10. Nguồn vốn: Sự nghiệp giáo dục năm 2023 và các năm tiếp theo (theo Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND huyện Như Xuân).

11. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

Điều 2. Giao Trung tâm chính trị huyện Như Xuân tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành về đầu tư xây dựng, đồng thời trong quá trình thực hiện các

bước tiếp theo, có trách nhiệm tiếp thu, thực hiện đầy đủ các ý kiến tại Báo cáo thẩm định số 113/TĐ-KTHT ngày 28/9/2023 của phòng Kinh tế và Hạ tầng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm chính trị huyện Như Xuân, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Như Xuân, Chi cục thuế khu vực Như Thanh – Như Xuân, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chủ đầu tư (05 bản);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Anh Tuấn

PHỤ BIỂU
TỔNG MỨC ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH
CÔNG TRÌNH: SỬA CHỮA, CẢI TẠO CHỐNG XUỐNG CẤP TRUNG TÂM CHÍNH TRỊ HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH
THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND huyện)

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	Hệ số	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
I	Chi phí xây dựng				538.144.877	53.814.488	591.959.000	Gxd
1	NHÀ HIỆU BỘ, NHÀ ĂN VÀ NHÀ CÔNG VỤ		1	Theo bảng tổng hợp dự toán hạng mục	538.144.877	53.814.488	591.959.000	
II	Chi phí quản lý dự án	3,446%		Gxd trước thuế x tỷ lệ	18.544.472		18.544.000	Gqlđa
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				57.961.982	5.096.610	63.059.000	Gtv
1	Chi phí khảo sát theo dự toán			Theo bảng tổng hợp dự toán hạng mục	5.304.506	530.451	5.835.000	
2	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	6,5%		Gxd trước thuế x tỷ lệ	34.979.417	2.798.353	37.778.000	
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	3,285%		Dự toán gói thầu XD trước thuế x tỷ lệ	17.678.059	1.767.806	19.446.000	
IV	Chi phí khác				6.438.492		6.438.000	Gk
1	Phí thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật	0,019%	0,5	Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	250.000		250.000	
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	0,57%		Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	3.872.492		3.872.000	
3	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng			Tạm tính	2.316.000		2.316.000	
V	Chi phí dự phòng						0	Gdp
1	Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh						0	
	Tổng cộng						680.000.000	Gxdct